

Số: 303/QĐ-UBND

Hóa Thượng, ngày 04 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC Công khai thực hiện dự toán ngân sách 9 tháng năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẤN HÓA THƯỢNG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật NSNN ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai NSNN đối với các cấp ngân sách;

Theo đề nghị của Công chức Tài chính – Kế toán xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai thực hiện dự toán Ngân sách 9 tháng năm 2023 của thị trấn Hóa Thượng, nội dung cụ thể như sau:

(Theo các biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân thị trấn, Ban Tài chính và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH huyện;
- Thường trực Đảng ủy - HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Như điều 3;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Huy

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ (09 THÁNG, NĂM) NĂM 2023

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2023	SO SÁNH
A	B	I	2	3=2/1
I	Tổng số thu	5.586.000.000	5.129.259.000	91, 82
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	200.000.000	184.012.000	92, 01
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	372.000.000	340.301.000	91, 48
3	Thu bổ sung	5.014.000.000	4.604.946.000	91, 84
	- <i>Bổ sung cân đối ngân sách</i>	<i>5.014.000.000</i>	<i>3.762.000.000</i>	<i>75, 03</i>
	- <i>Bổ sung có mục tiêu</i>		<i>842.946.000</i>	
II	TỔNG SỐ CHI	5.586.000.000	5.013.355.000	89, 75
1	Chi đầu tư phát triển		157.778.000	
2	Chi thường xuyên	5.438.000.000	4.812.577.000	88, 5
3	Tiết kiệm chi	69.000.000		
4	Dự phòng	79.000.000	43.000.000	

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH THỊ TRẤN 9 THÁNG NĂM 2023

Đơn vị: 1000 đồng

ST T	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM 2023		ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
I	Tổng số thu	5.600.000.000	5.586.000.000	7.687.214.000	5.129.259.000	137	92
1	Các khoản thu 100%	175.000.000	175.000.000	184.012.000	184.012.000	105	105
	- Phí, lệ phí	165.000.000	165.000.000	163.425.000	163.425.000	99	99
	* Phí chứng thư, chứng thực, hộ tịch, cư trú	100.000.000	100.000.000	96 425 000	96.425.000	96	96
	* Phí Môn bài	65.000.000	65.000.000	67 000 000	67.000.000	103	103
	- Thu khác		-	20 587 000	20.587.000		
	Thu tại xã	10.000.000	10.000.000				-
II.	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	5.425.000.000	397.000.000	2.898.256.000	340.301.000		
	1. Các khoản thu phân chia	1.605.000.000	397.000.000	1163 230 000	340 301 000	252	86
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	25.000.000	25.000.000	69 757 000	69 757 000	207	279
	-Thuế GTGT	640.000.000	192.000.000	687 831 000	195 215 000	107	102
	- Thuế TNĐB	40.000.000		22 670 000		57	
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	900.000.000	180.000.000	382 972 000	75 329 000	43	42
	2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	3.820.000.000	-	1735 026 000		45	
	Thuế TNCN từ SXKD	320.000.000		333 796 000		104	
	Thuế TNCN từ chuyển quyền	3.500.000.000		1.401.230.000		40	
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ NS cấp trên		5.014.000.000	4.604.946.000	4.604.946.000		
	- Bổ sung cân đối ngân sách		5.014.000.000	3.762.000.000	3.762.000.000		
	- Bổ sung có mục tiêu			842.946.000	842.946.000		

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 9 THÁNG NĂM 2023

Đơn vị: 1000 đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm 2023			ƯỚC THỰC HIỆN 9 THÁNG NĂM 2023			SO SÁNH (%)		
		Tổng số	DT PT	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XD CB	TX
A	I	2	3	4	5	6	7	8=5/2	9=6/ 3	10=7 /4
	Tổng số chi	5.586.000.000	-	5.586.000.000	5.013.355.000	157.778.000	4.855.577.000	90		87
I	Tiết kiệm 10% chi thường xuyên	69.000.000		69.000.000	-					
II	Chi thường xuyên	5.438.000.000		5.438.000.000	157.778.000	157.778.000	4.812.577.000			
1	Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	801.620.000		801.620.000	690.089.070		690.089.070	86		86
1,1	- Chi dân quân tự vệ	420.200.000	-	420.200.000	377.131.670		377.131.670	90		90
1,2	- Chi trật tự an toàn xã hội	381.420.000		381.420.000	312.957.400		312.957.400	82		82
2	Chi y tế	75.100.000		75.100.000	25.032.000		25.032.000			
	Giáo dục				18.700.000	18.700.000				
3	Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000	84.300.000	49.700.000	34.600.000	241		99
4	Chi phát thanh, truyền thanh				-					
5	Chi thể dục TT	25.000.000		25.000.000	14.600.000		14.600.000			
6	Chi bảo vệ môi trường				-					
7	Chi các hoạt động kinh tế	35.000.000		35.000.000	119.981.490		119.981.490			
7,1	Lâm nghiệp và DV Lâm nghiệp	10.000.000		10.000.000	-			-		-
7,2	Nông nghiệp và DV Nông nghiệp	15.000.000		15.000.000	23.981.490		23.981.490			
7,3	Thủy lợi	10.000.000		10.000.000	96.000.000		96.000.000	960		960
8	- Giao thông				-					
9	- Các hoạt động kinh tế khác				-					
10	10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.375.748.000		4.375.748.000	3.851.747.440		3.851.747.440			
	Trong đó: Quỹ lương				-					
10,1	Quản lý Nhà nước	2.654.666.000		2.654.666.000	2.529.270.901		2.529.270.901			
	* Hội đồng nhân dân	363.412.000		363.412.000	352.438.874		352.438.874	97		97
	* Ủy ban nhân dân	2.291.254.000		2.291.254.000	2.266.210.027	89.378.000	2.176.832.027	99		95
10,2	Đảng CS Việt Nam	674.715.000		674.715.000	553.960.539		553.960.539	82		82
10,3	Mặt trận TQ Việt Nam	474.679.000		474.679.000	269.196.000		269.196.000	57		57
10,4	Đoàn TN CS HCM	127.489.000		127.489.000	89.525.000		89.525.000	70		70
10,5	Hội Liên hiệp Phụ nữ	108.013.000		108.013.000	82.390.000		82.390.000	76		76
10,6	Hội Nông dân	98.536.000		98.536.000	85.574.000		85.574.000	87		87
10,7	Hội Cựu chiến binh	67.121.000		67.121.000	52.383.000		52.383.000	78		78
10,8	Hội Khuyến học	18.092.000		18.092.000	15.376.000		15.376.000	85		85
10,9	Hội Chữ thập đỏ	24.456.000		24.456.000	18.058.000		18.058.000	74		74
10,1	Hội Người cao tuổi	73.705.000		73.705.000	100.036.000		100.036.000	136		136
10,11	Hội đặc thù (TNXP, Ng. mù, CD DC)	54.276.000		54.276.000	55.978.000		55.978.000			
11	Chi cho công tác xã hội	90.532.000		90.532.000	76.527.000		76.527.000			
	- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác	80.532.000		80.532.000	76.527.000		76.527.000			
	- Trẻ mồ côi, người già không nơi nương tựa				-					
	- Công tác xã hội khác	10.000.000		10.000.000	-					
III	Dự phòng	79.000.000		79.000.000	43.000.000		43.000.000			

**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN
NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG 9 THÁNG NĂM 2023**

*Căn cứ Quyết định số 5596/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND huyện
Đông Hỷ về việc giao dự toán thu - chi ngân sách huyện Đông Hỷ năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số: 249/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND xã
Hóa Thượng về việc giao dự toán thu - chi ngân sách xã Hóa Thượng năm 2023;*

UBND xã Hóa Thượng báo cáo ước thực hiện nhiệm vụ 9 tháng năm
2023, như sau:

I. Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu - chi ngân sách quý 1 năm 2023:

1. Thu ngân sách:

Thu ngân sách nhà nước trong cân đối 9 tháng năm 2023 đạt
 $5.129.259.000đ/5.586.000.000đ = 91,82\%$ dự toán; Thu ngân sách NN đạt
 $7.687.214.000đ/5.600.000.000đ = 137\%$ dự toán. Trong đó, một số khoản thu
đạt tỷ lệ thấp như: Thuế TNCN từ chuyển quyền 40%, Lệ phí trước bạ 43%,

Năm 2023 là năm thị trường đất đóng băng, không có nhiều giao dịch
mua bán chuyển đổi quyền sử dụng đất nên tỉ lệ thu thấp. Để có kết quả thu cao
hơn cần phối hợp tốt hơn nữa với Chi cục thuế khu vực Võ Nhai - Đông Hỷ đưa
ra các biện pháp cương quyết của UBND, Hội đồng tư vấn thuế thường xuyên
bám nắm địa bàn, khai thác triệt để các nguồn thu hiện có, đảm bảo thu đúng,
thu đủ không để thất thoát nguồn thu.

2/ Chi ngân sách:

Thực hiện tổng chi 9 tháng năm 2023 là: $5.013.355.000đ/$
 $5.586.000.000đ$ đạt 90% dự toán giao đầu năm và bổ sung trong năm
Trong đó: Chi thường xuyên thực hiện $4.812.577.000đ/5.438.000.000$ đạt
88,5% dự toán giao. Chi đầu tư PT: 157.778.000đ.

Trong 9 tháng năm 2023 UBND xã Hóa Thượng thực hiện các khoản chi
ngân sách kịp thời, đảm bảo theo dự toán và các quy định trong quản lý tài chính.

Trên đây là thuyết minh tình hình thực hiện dự toán 9 tháng đầu năm 2023
của UBND xã Hóa Thượng./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Nguyễn Minh Huy